BỘ Y TẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4775 /QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 2982/ TTr-PAS ngày 23/10/2020 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các TT (để chỉ đạo);
- Các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Long

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm các nội dung sau: Vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức, cơ chế tài chính và mối quan hệ công tác của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Viện) là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Bộ Y tế, được thành lập theo Quyết định số 85-TC/QĐ ngày 18/01/1977 của Bộ trưởng Bộ Y tế và được khẳng định lại theo Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

2. Viện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, có trụ sở làm việc đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tên gọi và trụ sở

1. Tên giao dịch:

a) Tên Tiếng Việt: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Tiếng Anh: Pasteur Institute in Ho Chi Minh City.

c) Tiếng Pháp: Institut Pasteur à Ho Chi Minh Ville.

d) Tên viết tắt: PIHCM.

2. Trụ sở làm việc:

a) Địa chỉ: 167 đường Pasteur, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

b) Số điện thoại: (84.28) 38230352

c) Fax: (84.28) 38231419

d) Email: pasteur@pasteurhcm.gov.vn

e) Địa chỉ trang web: http://www.pasteurhcm.gov.vn

Điều 4. Quản lý nhà nước đối với Viện

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh chịu sự quản lý toàn diện của Bộ Y tế; chịu sự quản lý chuyên ngành của các Bộ chuyên ngành và chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Tổ chức Đảng và các đoàn thể trong Viện

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Viện lãnh đạo các hoạt động của Viện và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác trong Viện được thành lập và hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và theo quy định của pháp luật. Các tổ chức có trách nhiệm phối hợp với chính quyền để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Viện và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đã được xác định trong Điều lệ của tổ chức.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 6. Chức năng

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có chức năng nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ về phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm; đào tạo và chỉ đạo tuyến; hợp tác quốc tế; tổ chức các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ về phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và tổ chức cung cấp các dịch vụ về y tế dự phòng, y tế công cộng đáp ứng nhu cầu xã hội theo quy định của pháp luật trên địa bàn khu vực phía Nam và các địa phương được phân công theo yêu cầu của Bộ Y tế.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu khoa học.

a) Nghiên cứu dịch tễ học: Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, yếu tố nguy cơ, dự báo dịch của những bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, bệnh mới phát sinh, những yếu tố và quy luật phát triển của bệnh dịch mang tính đặc thù trong khu vực để có những biện pháp phòng chống phù hợp;

b) Nghiên cứu vi sinh y học: nghiên cứu xác định các tác nhân vi sinh học gây bệnh, đánh giá mức độ an toàn sinh học và an ninh sinh học, sự thay đổi về di truyền học, tính kháng thuốc; đáp ứng miễn dịch của cơ thể đối với tác nhân gây bệnh, dịch; nghiên cứu các tác động và ảnh hưởng của môi trường đến sự phát triển và gây bệnh, dịch của hệ sinh thái vi sinh vật;

c) Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu sản xuất, chuyển giao công nghệ sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế dùng cho người; các sinh phẩm chẩn đoán ứng dụng trong phát hiện, giám sát các tác nhân hóa học.

d) Nghiên cứu và triển khai ứng dụng các phương pháp về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp thông số của các thiết bị, sản phẩm liên quan sức khỏe con người, thiết bị và sản phẩm bảo vệ môi trường;

e) Nghiên cứu bệnh học, miễn dịch, di truyền liên quan đến độc chất và các vấn đề liên quan ảnh hưởng đến sức khỏe con người;

g) Tham gia xây dựng dự thảo tiêu chuẩn Quốc gia, dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về lĩnh vực y tế dự phòng theo yêu cầu của Bộ Y tế;

h) Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, các vấn đề y tế công cộng khác;

i) Nghiên cứu thử thuốc trên lâm sàng khi có đủ điều kiện và được cấp có thẩm quyền cấp phép;

i) Nghiên cứu cứu bệnh học, miễn dịch, di truyền liên quan đến tác nhân gây bệnh từ thực phẩm và môi trường (đánh giá an toàn hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, hóa chất bảo vệ thực vật, các chất diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế).

2. Tổ chức, triển khai, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ về phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm; bệnh không lây nhiễm trên địa bàn được phân công.

a) Tổ chức thực hiện giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm trong khu vực được phân công.

b) Tổ chức, chỉ đạo, triển khai các hoạt động điều tra, xác minh, xử lý dịch, ổ dịch theo quy định; triển khai các đội đáp ứng nhanh phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; theo dõi và báo cáo diễn biến tình hình dịch, ổ dịch bệnh truyền nhiễm trong khu vực được phân công.

c) Tổ chức, chỉ đạo, triển khai các hoạt động giám sát, phòng chống các loại côn trùng, động vật truyền bệnh cho người tại khu vực được phân công.

d) Tổ chức, chỉ đạo, triển khai và giám sát các hoạt động kiểm dịch y tế biên giới tại khu vực được phân công.

e) Tổ chức, chỉ đạo, triển khai và giám sát các hoạt động của các dự án và chương trình mục tiêu y tế tại khu vực được phân công.

g) Giám sát, phòng ngừa, đáp ứng các vấn đề y tế công cộng; tham gia phòng chống thiên tai, thảm họa, dịch bệnh tại khu vực được phân công; quản lý và tổ chức vận hành văn phòng đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng khu vực miềm Nam (EOC) theo quy định;

h) Thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo sự phân công của cơ quan có thẩm quyền;

i) Tư vấn và đề xuất với Bộ Y tế về các chiến lược và biện pháp y học dự phòng trong giám sát, phòng, chống dịch, bệnh và các vấn đề y tế công cộng;

j Nghiên cứu xây dựng các nội dung, hình thức và phương pháp thông tin truyền thông về phòng chống các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, các vấn đề y tế công cộng khác.

3. Đào tạo và chỉ đạo tuyến.

a) Đào tạo:

- Đào tạo sau đại học: Đào tạo trình độ tiến sĩ cho các chuyên ngành vi sinh y học, dịch tễ học theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

- Tham gia đào tạo nhân lực y tế các trình độ theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức đào tạo liên tục, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, cập nhật kiến thức chuyên ngành y tế dự phòng cho viên chức, người lao động của Viện và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có nhu cầu theo quy định;

- Tổ chức đào tạo và cấp chứng chỉ chuyên ngành xét nghiệm, tiêm chủng, an toàn sinh học, an ninh sinh học, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật hiệu chuẩn, kiểm định, thử nghiệm và kiểm nghiệm, thử nghiệm lâm sàng, đạo đức trong nghiên cứu y sinh học, thực hành lâm sàng tốt. Tổ chức và duy trì hoạt động của các Hội đồng Khoa học, Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học;

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học thuộc lĩnh vực được phân công.

b) Chỉ đạo tuyến:

- Hướng dẫn lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá hoạt động phòng chống các bệnh dịch (bao gồm bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và các vấn đề y tế công cộng khác), các chương trình, dự án quốc gia, quốc tế về y tế dự phòng;

- Hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện quy trình kỹ thuật và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xét nghiệm, an toàn sinh học, giám sát và phòng chống dịch;

- Hướng dẫn bảo đảm chất lượng xét nghiệm của mạng lưới y tế dự phòng trong phòng, chống các bệnh dịch (bao gồm bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm), hệ thống kiểm dịch y tế quốc tế;

- Theo dõi, giám sát hỗ trợ và đánh giá việc thực hiện quy trình kỹ thuật thuộc lĩnh vực dịch tễ học, vi sinh y học, miễn dịch học, côn trùng và động vật y học, an toàn sinh học và đảm bảo chất lượng hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng;

- Tham gia đánh giá, thẩm định, chứng nhận năng lực chuyên môn, kỹ thuật các cơ sở y tế chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

4. Cung cấp các dịch vụ về y tế dự phòng, y tế công cộng đáp ứng nhu cầu xã hội theo quy định của pháp luật.

a) Tiếp nhận và thực hiện chuyển giao công nghệ, kỹ thuật mới;

b) Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, chương trình đào tạo trong và ngoài nước theo đặt hàng, đáp ứng nhu cầu xã hội;

c) Tổ chức khám chữa bệnh để thực hiện các hoạt động y tế dự phòng (chăm sóc sức khỏe cộng đồng, khám sàng lọc phát hiện bệnh sớm, điều trị dự phòng các bệnh nội, nhi, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp);

d) Cung cấp dịch vụ khám, tư vấn và triển khai dịch vụ tiêm chủng;

e) Sản xuất, cung cấp sinh phẩm chẩn đoán theo hợp đồng nghiên cứu, cung cấp chế phẩm môi trường xét nghiệm;

g) Cung cấp dịch vụ xét nghiệm cơ bản và xét nghiệm chuyên sâu;

h) Cung cấp các dịch vụ đảm bảo chất lượng xét nghiệm;

i) Cung cấp các dịch vụ phòng và diệt các véc tơ, vật chủ truyền bệnh;

j) Đánh giá an toàn, hiệu lực, hiệu quả hóa chất gia dụng, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế;

k) Đào tạo và cấp chứng nhận trong lĩnh vực chuyên ngành: xét nghiệm, tiêm chủng, an toàn sinh học, thực hành lâm sàng tốt;

l) Cung cấp các dịch vụ về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp các thông số lý, hóa, sinh của các thiết bị, sản phẩm liên quan sức khỏe con người, bảo vệ môi trường trong lĩnh vực y tế và dịch vụ ngoại kiểm theo chuyên ngành y học dự phòng;

m) Cung cấp động vật cho thí nghiệm và sản xuất vắc xin;

n) Tư vấn các vấn đề khác thuộc lĩnh vực chuyên ngành, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Viện và quy định của pháp luật.

5. Hợp tác quốc tế.

Viện thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế theo quyền hạn được giao.

a) Thực hiện hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, cá nhân trong khu vực và trên thế giới trong việc đào tạo và nghiên cứu trong lĩnh vực y tế dự phòng và giám sát dịch bệnh;

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về y tế;

c) Huy động nguồn viện trợ từ các tổ chức, cá nhân người nước ngoài để đầu tư nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ, trang thiết bị và xây dựng cơ bản;

d) Tổ chức và phối hợp tổ chức các khoá đào tạo, hội thảo và hội nghị khoa học quốc tế chuyên ngành;

e) Trao đổi cán bộ khoa học và thông tin khoa học chuyên ngành.

6. Quản lý đơn vị.

a) Xây dựng và triển khai quy chế tổ chức và hoạt động của Viện theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của đơn vị, quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, kinh phí, tài chính, vật tư thiết bị của Viện theo quy định của pháp luật;

c) Tiếp nhận quản lý và phân phối kinh phí, trang thiết bị y tế, thuốc, hoá chất cho các địa phương trong khu vực Viện quản lý theo quy định;

d) Tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của nhà nước về thu, chi ngân sách của Viện, thực hiện hạch toán thu, chi theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức các đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc Viện theo đúng quy định của pháp luật;

g) Quản lý triển khai các dịch vụ khoa học kỹ thuật, phát triển các dự án hợp tác trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật để hỗ trợ hoạt động chuyên môn, tăng nguồn thu cho Viện và cải thiện đời sống cho công chức, viên chức và người lao động của Viện;

h) Thực hiện chế độ báo cáo về mọi hoạt động của Viện theo quy định;

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Y tế giao.

Điều 8. Quyền hạn

Viện được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo phân cấp của Bộ Y tế, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về hoạt động của Viện.

Chương III
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 9. Chức danh lãnh đạo, quản lý đơn vị

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh gồm Viện trưởng, các Phó Viện trưởng. Số lượng các Phó viện trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật.

1. Viện trưởng và các Phó Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi chức, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

2. Viện trưởng chịu trách nhiệm cá nhân trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về mọi hoạt động của Viện.

3. Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng một số công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, trước pháp luật về các công việc được giao.

4. Trưởng phó các khoa, phòng, trung tâm thuộc thẩm quyền của Viện trưởng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, cho thôi chức, miễn nhiệm, cách chức được thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp thẩm quyền.

Điều 10. Các Hội đồng

1. Hội đồng khoa học và Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học trong Viện có chức năng tư vấn, định hướng cho Viện trưởng về công tác nghiên cứu khoa học, chuyên môn kỹ thuật, hậu cần và đào tạo cán bộ.

2. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học và Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học thực hiện theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế và Quy chế hoạt động của các Hội đồng.

3. Các Hội đồng khác của Viện được thành lập theo quyết định của Viện trưởng và hoạt động theo quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của các Hội đồng.

Điều 11: Tổ chức bộ máy của Viện

1. Phòng Tổ chức cán bộ;

2. Phòng Kế hoạch tổng hợp;

3. Phòng Tài chính - Kế toán;

4. Phòng Vật tư - Thiết bị y tế;

5. Phòng Hành chính - Quản trị.

6. Khoa Kiểm soát và Phòng ngừa bệnh tật;

7. Khoa Côn trùng và Động vật y học;

8. Khoa Vi sinh Miễn dịch;

9. Khoa Độc chất - Di truyền - Miễn dịch;

10. Trung tâm xét nghiệm y sinh học lâm sàng và dịch vụ khoa học kỹ thuật;

11. Trung tâm Đào tạo;

12. Trung tâm Thử nghiệm lâm sàng;

13. Trung tâm kiểm định thiết bị y tế;

14. Phòng khám đa khoa.

Điều 12. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

1. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc:

Viện trưởng có trách nhiệm xây dựng đề án vị trí việc làm; quyết định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao.

Hàng năm, Viện trưởng có trách nhiệm rà soát, bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Viện cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu công việc thực tế, bảo đảm ổn định thu nhập cho viên chức và người lao động.

2. Kế hoạch tuyển dụng:

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động chuyên môn, nhu cầu công việc, vị trí việc làm, quỹ tiền lương, Viện trưởng xây dựng và phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức, báo cáo Bộ Y tế để tổng hợp, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát.

3. Tổ chức tuyển dụng:

Viện trưởng quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng; quyết định tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển; tổ chức tuyển dụng và phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

4. Ký hợp đồng làm việc:

Viện trưởng được ký kết hợp đồng làm việc (xác định thời hạn hoặc không xác định thời hạn) với người được tuyển dụng làm viên chức của đơn vị theo quy định của pháp luật.

5. Bố trí phân công công việc:

Viện trưởng phân công nhiệm vụ cho viên chức phù hợp với chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm và yêu cầu của vị trí việc làm, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức, bảo đảm các điều kiện cần thiết để viên chức thực hiện nhiệm vụ.

6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động đối với viên chức quản lý:

Viện trưởng tổ chức thực hiện quy trình và quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc theo thẩm quyền (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng), đúng quy định của pháp luật và bảo đảm quy định do cấp có thẩm quyền ban hành.

7. Thực hiện chế độ, chính sách:

a) Viện trưởng quyết định việc xếp lương và nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức và người lao động theo phân cấp thẩm quyền và quy định của pháp luật.

b) Viện trưởng thực hiện chế độ nghỉ hưu, các chế độ chính sách khác bảo đảm quyền lợi của viên chức và người lao động theo thẩm quyền, quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của Viện.

8. Đánh giá, xếp loại chất lượng:

Viện trưởng chịu trách nhiệm xây dựng quy chế đánh giá phù hợp với đặc thù của Viện; tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của viên chức

1. Quyền hạn của viên chức:

a) Viên chức của Viện có quyền được bảo đảm các điều kiện cho hoạt động nghề nghiệp, được bố trí công tác chuyên môn theo khả năng và chuyên môn, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, được xét, thi thăng hạng khi có đủ điều kiện và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật; được pháp luật bảo vệ trong khi thực thi công vụ.

b) Viên chức của Viện phải đạt tiêu chuẩn theo quy định của chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm, hoàn thành nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tham gia các hoạt động chung của Viện, không ngừng học tập, rèn luyện tu dưỡng để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Viên chức có đủ điều kiện và tiêu chuẩn được xét tặng các danh hiệu và hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật

2. Nghĩa vụ của viên chức:

a) Thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao đảm bảo yêu cầu về chất lượng, thời gian và chịu trách nhiệm về việc thực hiện hoạt động nghề nghiệp;

b) Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

c) Chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền;

d) Thường xuyên học tập nâng cao kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ;

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật viên chức và các văn bản pháp luật khác liên quan.

Điều 14. Cộng tác viên và hợp đồng lao động

1. Viện được mời các chuyên gia, cán bộ khoa học thuộc các cơ quan trong và ngoài nước làm cộng tác viên để đáp ứng nhu cầu chuyên môn của đơn vị theo các quy định của pháp luật.

2. Viện được ký hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ theo thẩm quyền được giao; được ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không cần bố trí lao động thường xuyên và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV
TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 15. Chế độ tài chính

1. Viện là đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên.

2. Viện là đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng thương mại theo nhu cầu.

3. Viện thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, quản lý tài chính độc lập theo quy định của pháp luật về tài chính - kế toán.

4. Viện được xây dựng kế hoạch thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính cho bộ phận trực thuộc và cho toàn đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện.

Điều 16. Nguồn tài chính của đơn vị

1. Nguồn chi đầu tư phát triển

- Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp;

- Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Nguồn chi thường xuyên

Viện tự chủ chi phí hoạt động thường xuyên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao từ các nguồn sau:

- Nguồn thu từ hoạt động bảo hiểm y tế, hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công;

- Nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;

- Nguồn thu từ viện trợ, hợp tác Quốc tế;

- Nguồn thu phí, lệ phí và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên, gồm:

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi không thường xuyên về y tế dự phòng;

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Kinh phí các chương trình mục tiêu, chương trình, dự án, đề án khác;

- Kinh phí đối ứng thực hiện các dự án theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

- Vốn đầu tư phát triển;

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Kinh phí thực hiện hiệu chuẩn, kiểm chuẩn trang thiết bị theo quy định;

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất khác được cơ quan có thẩm quyền giao được tính và phân bổ ngoài định mức phân bổ ngân sách cho đơn vị, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành của Nhà nước.

Điều 17. Sử dụng nguồn tài chính của đơn vị

1. Chi thường xuyên: Đơn vị được chủ động sử dụng các nguồn tài chính giao tự chủ để chi thường xuyên:

- Chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định hiện hành.

- Chi cho con người: Được xác định trên cơ sở số lượng người làm việc theo vị trí việc làm và hợp đồng lao động căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp.

- Chi các chi phí vận hành và hành chính bảo đảm hoạt động thường xuyên của đơn vị theo quy định của nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của Viện.

- Chi tiền công, thù lao, chi thu nhập tăng thêm và các loại phụ cấp khác theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Viện;

- Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý: Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và khả năng nguồn tài chính, đơn vị được quyết định mức chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý, nhưng tối đa không vượt quá mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định;

- Chi phí hậu cần phục vụ cho công tác khám và điều trị y tế dự phòng, các dịch vụ y tế công cộng của Viện, bao gồm: tiền điện, nước, vệ sinh môi trường, nhiên liệu, vật tư trang thiết bị văn phòng, thông tin liên lạc, tuyên truyền, công tác phí, hội nghị phí và các chi phí hợp lý khác;

- Chi cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học;

- Chi phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định, phục vụ chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng;

- Chi trả tiền thuê cơ sở vật chất và các dịch vụ thuê ngoài phục vụ trực tiếp cho công tác khám và điều trị y tế dự phòng, các dịch vụ y tế công cộng.

- Chi thuê chuyên gia trong và ngoài nước;

- Trích khấu hao tài sản cố định;

- Trả lãi vốn vay, vốn huy động (nếu có) cho các tổ chức, cá nhân;

- Chi các khoản thuế phải nộp;

- Các khoản đóp góp cho địa phương và các chương trình vì mục đích từ thiện, nhân đạo;

- Các chi phí hợp pháp khác;

2. Chi nhiệm vụ không thường xuyên:

Đơn vị chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật hiện hành đối với từng nguồn kinh phí theo quy định.

Điều 18. Quản lý thu chi tài chính

1. Viện có trách nhiệm lập dự toán thu - chi ngân sách hàng năm gửi Bộ Y tế theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Viện có trách nhiệm theo dõi, sử dụng các nguồn kinh phí đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Viện có trách nhiệm mở sổ kế toán để theo dõi, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng quy định của pháp luật. Lập và gửi báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính định kỳ; báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm theo quy định của Luật Kế toán.

3. Thực hiện chế độ công khai, minh bạch tài chính và chế độ tự kiểm tra tài chính theo quy định của pháp luật.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

5. Thực hiện đăng ký, kê khai, nộp đầy đủ, đúng thời gian các khoản thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị và xây dựng cơ bản

1. Viện được giao tài sản theo quy định của Luật quản lý sử dụng tài sản công, Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật hiện hành.

2. Các tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm bằng tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, như: từ nguồn thu sự nghiệp, thu phí, lệ phí, thu khác được để lại cho đơn vị sử dụng theo chế độ quy định; từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ phúc lợi; từ các nguồn vốn vay, vốn huy động sau khi trả hết vốn

vay, vốn huy động; tài sản hình thành do liên doanh, liên kết sau khi hết thời hạn liên doanh, liên kết trở thành tài sản của đơn vị: được coi là tài sản nhà nước, được xác định giá trị và giao cho đơn vị quản lý, sử dụng. Viện có trách nhiệm công khai kết quả trúng thầu trên cổng thông tin của Bộ Y tế.

3. Viện trưởng có trách nhiệm quản lý, sử dụng, tổ chức và bảo đảm kinh phí để bảo dưỡng, sửa chữa tài sản để nâng cao hiệu quả sử dụng, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Chương V
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA VIỆN VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VÀ NGOÀI NGÀNH Y TẾ

Điều 20. Đối với cơ quan quản lý

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh chịu sự quản lý, lãnh đạo toàn diện của Bộ trưởng Bộ Y tế, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của các Vụ, Cục chức năng liên quan của Bộ Y tế và các cơ quan chức năng của Nhà nước.

Điều 21. Đối với các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong nước

Viện có mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành y tế từ trung ương đến địa phương để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được Bộ trưởng Bộ Y tế giao và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Viện chỉ đạo chuyên môn, kỹ thuật thuộc chuyên ngành Y tế dự phòng đối với các đơn vị y tế dự phòng/trung tâm kiểm soát bệnh tật thuộc các tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương, ngành trong phạm vi được Bộ Y tế giao.

Điều 22. Đối với các tổ chức và cá nhân nước ngoài

Viện được hợp tác với các tổ chức, cá nhân người nước ngoài về các lĩnh vực được Bộ trưởng Bộ Y tế giao và thực hiện theo đúng quy chế hợp tác quốc tế về y tế và các quy định của pháp luật.

Điều 23. Đối với địa phương

Viện chịu sự quản lý theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm chủ động phối hợp với địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao ./.